| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BẮC TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 51/2018/HSST**
Ngày 27/4/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thúy Hậu; Bà Lê Thị Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hằng – Thư ký TAND quận Bắc Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐ-TA ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Đỗ Văn H;** Sinh năm 1980, tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Đăng ký NKTT và cư trú tại: Tổ dân phố 1, phường CN, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 05/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Đỗ Văn L (Đã chết); Họ tên mẹ: Đỗ Thị H, sinh năm 1955; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Vợ: Đào Thị N, sinh năm 1981; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có 03 con (Con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 078 lập ngày 12/01/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm; Bị bắt quả tang, tạm giữ và giam từ ngày 12/01/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn M; sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường ĐX, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 20 phút ngày 12/01/2018, bị cáo Đỗ Văn H đang ở nhà tại tổ dân phố Đống 1, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì anh Nguyễn Văn M sử dụng số điện thoại 01657922xxx gọi đến số điện thoại của bị cáo Hà là 0977353xxx hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá và hẹn đến nhà bị cáo H để

mua ma túy. Đến khoảng 21 giờ 50 phút anh Mạnh đi bộ đến nhà bị cáo H mua 01 túi ma túy đá và xin bị cáo H cho sử dụng số ma túy đá vừa mua tại nhà bị cáo. Bị cáo H đồng ý rồi đưa cho anh M mượn 01 bộ tẩu tự tạo để anh M sử dụng ma túy trên gác xép nhà bị cáo. Đến 22 giờ 30 phút, tổ công tác Công an phường CN, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội kiểm tra tại nhà bị cáo Đỗ Văn H thấy bị cáo và anh Hà Văn K; sinh năm: 1973; Địa chỉ: Thôn 2, xã X, huyện H, tỉnh PT đang ở phòng khách. Anh M đang sử dụng ma túy trên gác xép nhà bị cáo. Sau đó, bị cáo tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng kích thước 7cmx10cm bên trong có chứa 10 túi nilon trắng kích thước 1cmx2cm chứa tinh thể màu trắng bị cáo H khai là ma túy đá được cất giấu trong tủ đặt phía ngoài cửa ra vào. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong vật chứng.

Vật chứng thu giữ của bị cáo Đỗ Văn H: 01 túi nilon màu trắng kích thước 7cmx10cm bên trong có 10 túi nilon kích thước 1cmx2cm màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng; 300.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, gắn sim số 0977353xxx; Thu giữ của anh M: 01 túi nilon màu trắng kích thước (1x2) cm bên trong còn dính tinh thể màu trắng; 01 cóng thủy tinh dài khoảng 15cm, một đầu có bầu tròn; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1200 màu xanh đã qua sử dụng, gắn sim số 01657922xxx.

Tại bản kết luận giám định số 621/KLGĐ-PC54 ngày 19/01/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Vật chứng thu giữ của bị cáo Đỗ Văn H gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 10 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,916 gam; Vật chứng thu giữ của anh Nguyễn Văn M gồm: 01 túi ni lông và 01 cóng thủy tinh, một đầu có bầu tròn đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của bị cáo Đỗ Văn H, anh M, anh K cho kết quả dương tính, có sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đỗ Văn H khai nguồn gốc số ma túy bị Cơ quan Công an thu giữ là do bị cáo mua của một nam thanh niên tên Tuấn (không xác định được nhân thân lai lịch) vào hồi 17 giờ ngày 11/01/2018 ở khu vực cầu Đá, đường T, phường CN với số tiền 1.400.000 đồng rồi mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ. Bị cáo bán 01 gói ma túy cho anh M còn 10 gói ma túy bị cáo cất giấu ở trong tủ gỗ nếu có ai hỏi mua thì bán. Bị cáo cũng khai đây là lần đầu tiên bị cáo bán ma túy cho anh M, ngoài ra chưa bán ma túy cho ai khác.

Khi bị cáo H bị Công an bắt giữ thì có anh K đến nhà bị cáo đòi tiền nợ do trước đó bị cáo mua tủ của anh K và nợ số tiền 900.000 đồng. Anh K khai đã mua ma túy của bị cáo 03 lần (lần đầu mua 100.000 đồng, hai lần sau mua 300.000 đồng) và trừ vào tiền nợ. Lần thứ tư là ngày 12/01/2018, anh K định mua 150.000 đồng ma túy nhưng không mua được do lúc đó H bị Công an phát hiện, bắt giữ. Ngày 13/01/2018, Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất nhưng bị cáo H và anh K vẫn giữ

nguyên lời khai như đã nêu trên. Ngoài lời khai của bị cáo và anh K không có tài liệu nào khác để chứng minh bị cáo đã bán 03 lần ma túy cho anh K, do vậy không đủ căn cứ để xác định bị cáo đã bán ma túy nhiều lần.

Anh M đã mua ma túy của bị cáo H nhưng đã sử dụng hết nên không đủ căn cứ để xử lý anh M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 21/3/2018, Công an quận Bắc Từ Liêm đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn M và Hà Văn K về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền phạt là 750.000 đồng theo khoản 1, Điều 21 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS, ngày 03/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên tòa:** Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H mức án từ 30 đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, 01 túi ni lông và 01 cóng thủy tinh, một đầu có bầu tròn; Tịch thu sung quỹ 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1200 màu xanh đã qua sử dụng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/01/2018, tại tổ dân phố 1, phường CN, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, bị cáo Đỗ Văn H có hành vi bán trái phép ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn M thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý các chất gây nghiện, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ ma túy tổng hợp là chất gây nghiện làm tổn hại sức khỏe của người sử dụng ma túy, là mầm mống gây ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ… trái phép các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn mua bán trái phép.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s  khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổi, bổ sung năm 2017 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Về hình phạt chính: Đối với bị cáo cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo đều không có việc làm ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo H là Methaphetamine,  có trọng  lượng 1,916 gam là chất gây nghiện, bị nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 túi ni lông và 01 cóng thủy tinh (một đầu có bầu tròn) thu giữ của anh Mạnh không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, gắn sim số 0977353xxx  thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1200 màu xanh đã qua sử dụng, gắn sim số 01657922xxx thu giữ của anh M là những vật chứng liên quan đến tội phạm, cần tịch thu sung quỹ.

Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ở các giai đoạn khởi tố, điều tra, truy tố, cơ quan điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về các quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, khởi tố, kết luận điều tra, truy tố theo đúng tội danh, khung hình phạt.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".**

**2. Căn cứ** khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổi, bổ sung năm 2017

**Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 33 (Ba mươi ba) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2018.

**3. Căn cứ** Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí.

**3.1.** Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa Methaphetamine đã giám định, bên ngoài phong bì có chữ ký giáp lai của bị cáo H và giám định viên, 01 túi ni lông và 01 cóng thủy tinh; Tịch thu sung quỹ 300.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1200 màu xanh đã qua sử dụng. Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 76/18 ngày 04/4/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

**3.2.** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ án.

**Nơi nhận:**
*- Bị cáo;*
*- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;*
*- VKSND; TAND TP Hà Nội;*
*- Công an Q. Bắc Từ Liêm;*
*- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;*
*- Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
*- Lưu HS – VP.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**